TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 500/2024/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đình Khánh;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà Vũ Thị Thu Hà.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 110/2023/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Đức D có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng tuyên hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa vợ chồng ông Hoàng Đức D, bà Phùng Thị G với bà Hoàng Thị P và hợp đồng thế chấp vô hiệu; hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Hoàng Thị P; xác định quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Hoàng Đức D, bà Phùng Thị G; không chấp nhận phát mại quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất theo yêu cầu của Ngân hàng.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 20/QĐ-VKS-DS ngày 30/10/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng kháng nghị đối với một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 110/2023/DS-ST ngày 17/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan buộc ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị P phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc, lãi tạm tính đến ngày 18/10/2023 là 1.739.721.200 đồng; tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 25/01/2013 giữa ông Hoàng Đức D, bà Phùng Thị G với bà Hoàng Thị P vô hiệu; hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do

UBND quận H đã cấp cho bà Hoàng Thị P số BM 633441 ngày 6/2/2013; Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản là quyền sử dụng thửa đất số 03, tờ bản đồ số 47, diện tích 139,86 m^2, địa chỉ tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng là tài sản của ông D, bà G để đảm bảo việc thu hồi nợ.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 11/9/2024,

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần K do bà Phạm Thị N, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ, Ngân hàng TMCP K (theo Quyết định số 0267/2023/QĐ-HĐQT ngày 10/4/2023 của Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP K về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng) là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H có đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và đồng ý với việc rút đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Đức D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là ông Hoàng Văn D1 xin rút yêu cầu độc lập và rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội rút toàn bộ kháng nghị phúc thẩm số 20/QĐ-VKS-DS ngày 30/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội rút toàn bộ kháng nghị; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập rút toàn bộ kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 110/2023/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 33/2024/TLPT-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng; yêu cầu tuyên hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất công chứng vô hiệu và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"*, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại cổ phần K; địa chỉ: Số F phố Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Hùng A, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Bà phạm Thị N1, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại cổ phần K (theo Quyết định số 0267/2023/QĐ-HĐQT ngày 10/4/2023 của Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP K về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng).

2. Ông Nguyễn Hữu Tiến A1 và bà Nguyễn Thị Lan H1, đều là cán bộ xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại cổ phần K (theo Giấy ủy quyền số 122-03/2024/UQ-TCB ngày 07/3/2024 về việc tham gia tố tụng).

**** Bị đơn:***

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1971; nơi ĐKHKTT: Cụm C, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: cư trú tại nước ngoài.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Hoàng Đức D, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số B T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Phùng Thị G, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số B T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hoàng Đức D: Bà Trương Thị H2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H.

3. Anh Hoàng Anh D2, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số B T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

4. Văn phòng C; địa chỉ trụ sở: Số C K, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng.

5. Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng; địa chỉ trụ sở: Đường L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Đình Ổ, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng.

II. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 32.172.825 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009604 ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Ông Hoàng Văn H3 phải chịu 52.786.952 đồng (làm tròn 52.786.000 đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Hoàng Thị P phải chịu 22.081.136 đồng (làm tròn 22.081.000 đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Hoàng Đức D.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án; P.LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình Khánh